TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4** TỈNH L ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Bản án: 28 /2025/HNGĐ- ST Ngày: 20-8-2025. *V/v "Xin ly hôn "giữa chị Nguyễn Thị Kim P và anh Nguyễn Văn T*	**NHÂN DANH** **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – L ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà **Vũ Thị Thúy Thành**

Các Hội thẩm nhân dân: bà **Trần Thị Quế**

bà **Đỗ Thị Thương Huyền**

- Thư ký phiên tòa: bà **Phạm Thùy Lương**- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - L Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - L Đồng tham gia phiên tòa: ông **Trần Văn T**- Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 20 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo L, tỉnh L Đồng cũ, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 106/2025/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2025 về việc "*xin ly hôn"*, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2025 của Tòa án nhân dân dân khu vực 4 - L Đồng giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị **Nguyễn Thị Kim P**, sinh năm 1989

Địa chỉ: tổ 6 Quảng Hiệp, xã Hiệp T, tỉnh L Đồng.

Bị đơn: anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1982

Địa chỉ: thôn 02, xã Bảo L 4, tỉnh L Đồng.

(chị P, anh T có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 08-5-2025 và những lời trình bày của nguyên đơn thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim P và anh Nguyễn Văn T chung sống với nhau từ năm 2006, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc L, huyện Bảo L nay là UBND xã Bảo L 4, tỉnh L Đồng vào ngày 15/01/2007. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, được hai bên gia đình đồng ý. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông T nhậu nhẹt, say rồi đánh đập, chửi bới vợ con, vợ chồng không có tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt

được nên chị P yêu cầu ly hôn với anh T.

Về con chung: quá trình chung sống chị P và anh T có 03 người con chung là Nguyễn Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 10/02/2007, cháu Nguyễn Ngọc Vũ, sinh ngày 18/6/2009 và Nguyễn Ngọc Bình Minh, sinh ngày 8/3/2013, hiện nay con chung tên Ánh đã đủ 18 tuổi, khỏe mạnh lao động bình thường nên chị P không yêu cầu Tòa án giải quyết, cháu Vũ và Minh hiện sinh sống cùng anh T tại thôn 2, xã Bảo L 4, tỉnh L Đồng.

Khi ly hôn thì chị P đồng ý giao con chung là cháu Vũ và Minh cho anh T nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi. chị P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Ý kiến anh T:

Về quan hệ hôn nhân**:** anh T đồng ý ly hôn với chị P.

Về con chung: quá trình chung sống chị P và anh T có 03 người con chung là Nguyễn Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 10/02/2007, cháu Nguyễn Ngọc Vũ, sinh ngày 18/6/2009 và Nguyễn Ngọc Bình Minh, sinh ngày 8/3/2013, hiện nay con chung tên Ánh đã đủ 18 tuổi, khỏe mạnh lao động bình thường nên anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết, cháu Vũ và Minh hiện sinh sống cùng anh T tại thôn 2, xã Bảo L 4, tỉnh L Đồng.

Khi ly hôn thì anh T đồng ý trực tiếp nhận nuôi con chung là cháu Vũ và Minh cho đến khi đủ 18 tuổi. Anh T không yêu cầu chị P phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có

Đến ngày 23/6/2025 và ngày 28/7/2025 Tòa án nhân dân khu vực 4 – L Đồng nhận được đơn đề nghị vắng mặt trong các phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải và xét xử của chị Nguyễn Thị Kim P và anh Nguyễn Văn T.

Sau khi Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – L Đồng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim P về việc "*xin ly hôn*" với anh Nguyễn Văn T. Xử cho chị Nguyễn Thị Kim P và anh Nguyễn Văn T được ly hôn với nhau.

Về con chung: giao con chung là Nguyễn Ngọc Vũ, sinh ngày 18/6/2009 và Nguyễn Ngọc Bình Minh, sinh ngày 8/3/2013 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng

cho đến khi cháu Vũ và Minh đủ 18 tuổi. Anh T không yêu cầu chị P phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị HĐXX không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị P phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm xin ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim P khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn T nên xác định quan hệ tranh chấp *"Ly hôn"* và thuộc thẩm quyền của Tòa án giải quyết theo quy định khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1]Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Kim P và anh Nguyễn Văn T chung sống với nhau từ năm 2006, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Lộc L, huyện Bảo L nay là UBND xã Bảo L 4, tỉnh L Đồng vào ngày 15/01/2007. Hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, được hai bên gia đình đồng ý. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông T nhậu nhẹt, say rồi đánh đập, chửi bới vợ con, vợ chồng không có tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân từ năm 2020 đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị P yêu cầu ly hôn với anh T và anh T cũng đồng ý được ly hôn với chị P, chứng tỏ tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cần xử cho chị Nguyễn Thị Kim P và anh Nguyễn Văn T được ly hôn với nhau là có cơ sở và đúng pháp luật.

[3.2] Về con chung: quá trình chung sống chị P và anh T có 03 người con chung là Nguyễn Thị Ngọc Ánh, sinh ngày 10/02/2007, cháu Nguyễn Ngọc Vũ, sinh ngày 18/6/2009 và Nguyễn Ngọc Bình Minh, sinh ngày 8/3/2013, hiện nay con chung tên Ánh đã đủ 18 tuổi, khỏe mạnh lao động bình thường nên chị P, anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết, cháu Vũ và Minh hiện sinh sống cùng anh T tại thôn 2, xã Bảo L 4, tỉnh L Đồng. Ly hôn chị P, anh T thống nhất giao

con chung là Nguyễn Ngọc Vũ, sinh ngày 18/6/2009 và Nguyễn Ngọc Bình Minh, sinh ngày 8/3/2013 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Vũ và Minh đủ 18 tuổi. Anh T không yêu cầu chị P phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Do vậy cần áp dụng Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Giao con chung là Nguyễn Ngọc Vũ, sinh ngày 18/6/2009 và Nguyễn Ngọc Bình Minh, sinh ngày 8/3/2013 cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Vũ và Minh đủ 18 tuổi là đúng quy định của pháp luật.

[3.3] Về tài sản chung: chị P và anh T trình bày vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét

[3.4] Về nợ chung: chị P và anh T trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần buộc chị P phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm xin ly hôn là đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 207; khoản j1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

1/ Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim P về việc "*xin ly hôn*" với anh Nguyễn Văn T. Xử cho chị Nguyễn Thị Kim P và anh Nguyễn Văn T được ly hôn với nhau.

2/ Về con chung: giao con chung là Nguyễn Ngọc Vũ, sinh ngày 18/6/2009 và Nguyễn Ngọc Bình Minh, sinh ngày 8/3/2013 cho anh Nguyễn Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu Vũ và Minh đủ 18 tuổi. Anh T không yêu cầu chị P phải cấp dưỡng nuôi con chung.

"Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn cũng như việc thăm nom, chăm sóc con theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình".

3/Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc chị Nguyễn Thị Kim P phải nộp 300.000đ án phí Dân sự sơ thẩm xin ly hôn. Được trừ vào số tiền 300.000đ chị P đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0004793 ngày 14/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo L, tỉnh L Đồng nay là phòng Thi hành án dân sự khu vực 4, tỉnh L Đồng

4/ Về quyền kháng cáo: nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh L Đồng xét xử phúc thẩm.

"Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự."

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã Ký

Trần Thị Quế -Đỗ Thị Thương Huyền **Vũ Thị Thúy Thành**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L Đồng;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND khu vực 4 – L Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4;
- UBND xã Bảo L 4;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thúy Thành

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lê Thị Sáu-Đỗ Thị Thương Huyền	**Vũ Thị Thúy Thành**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh L Đồng;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THADS huyện Bảo L;
- UBND xã Cư Né;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Thị Thúy Thành

.